TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH Số:80/2024/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vinh, ngày 04 tháng 05 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 04 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án liên quan hôn nhân và gia đình thụ lý số: 100/2024/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn*:* Chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1989

Địa chỉ: xóm 6, xã H , huyện A , tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đức Q - sinh năm 1984

Địa chỉ: tổ 8, khối 10, phường Quang Trung, thành phố Vinh, Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đức Q thống nhất thỏa thuận: Giao con chung là Nguyễn Đức L – sinh ngày 21/10/2012 cho anh Nguyễn Đức Q trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi chung cho chị T do anh Q không yêu cầu.

Chị T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị T thỏa thuận chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí hiện có tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo biên lai số 0004379 ngày 29/03/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến